TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2025/QĐST-DS	*Điện Biên, ngày 14 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 50/2024/TLST-DS ngày 05 tháng 02 năm 2025.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí tòa án.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình (sau đây viết tắt là ABBANK); Địa chỉ: Tầng 1,2,3 Toà nhà Geleximco, số 36 Hoàng Cầu, phường Ô , thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Duy Hiếu, chức vụ: Tổng Giám đốc; Người đại diện theo uỷ quyền của ông Phạm Duy Hiếu là: ông Nguyễn Huy T, chức vụ Trưởng ban Xử lý nợ của ABBANK; Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Huy Th là: Ông Lê V P, ông Nguyễn Văn Q, ông Trần Tuấn A, ông Nguyễn Thanh H, ông Đỗ Đức H1 – đều là cán bộ Ngân hàng TMCP An Bình (theo văn bản ủy quyền số 843/UB-TGĐ.25 ngày 16/7/2025)

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn N; nơi tạm trú: Tổ 09, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ (này là phường Điện Biên Phủ), tỉnh Điện Biên và chỗ ở hiện nay: Bản Pom Loi, phường N1, thành phố Điện Biên Phủ (nay là phường

Mường Thanh), tỉnh Điện Biên và bà Lù Thị V; Địa chỉ: Bản Noong Bua, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ (nay là phường Mường Thanh), tỉnh Điện Biên.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Tòng Văn B và bà Lò Thị H, địa chỉ: bản C, phường N1, thành phố Điện Biên Phủ (nay phường Mường Thanh), tỉnh Điện Biên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Văn N và bà Lù Thị V phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình (viết tắt là: ABBANK) toàn bộ số tiền nợ gốc, lãi theo các Hợp đồng tín dụng đã ký tính đến ngày 11/7/2025 là **811.185.753** đồng, bao gồm: Nợ gốc là: 521.120.000 đồng và lãi là: 290.065.753 đồng.

Buộc ông N và bà V phải trả cho ABBANK số nợ lãi tiếp tục phát sinh kể từ ngày 12/7/2025 theo mức lãi suất nợ quá hạn được quy định tại Hợp đồng tín dụng và Giấy nhận nợ đã ký kết cho đến khi thanh toán hết nợ vay cho ABBANK.

Trong trường hợp ông Nguyễn Văn N và bà Lù Thị V không trả được nợ, ABBANK có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản để thu hồi nợ đối với các tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ thửa đất số: 60, tờ bản đố số: 65, bản C, phường N1, thành phố Điện Biên Phủ (nay là phường Mường Thanh), tỉnh Điện Biên theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX 515509 do UBND thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên cấp ngày 12/11/2020 cho ông Nguyễn Văn N, Số vào sổ cấp GCN: CH50073. Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán khoản nợ của ông Nguyễn Văn N và bà Lù Thị V tại ABBANK.

Nếu số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Nguyễn Văn N và bà Lù Thị V vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho ABBANK.

2.2. Về tiền xem xét thẩm định tại chỗ: Các đương sự thống nhất toàn bộ số tiền xem xét thẩm định tại chỗ là 8.231.000 đồng sẽ do bị đơn chịu. Nguyên đơn đã nộp đủ tiền tạm ứng nên bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền trên.

2.3. Về tiền án phí: Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 thì nguyên đơn và bị đơn mỗi bên phải chịu tiền án phí dân sự có giá gạch là: 9.163.849 đồng. Nhưng các bên đã thống nhất bị đơn chịu toàn bộ án phí dân sự có giá ngạch nên bị đơn ông N, bà V phải chịu là: 9.163.849 x 2 =

18.327.698 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.Ông N và bà V chưa nộp số tiền này.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 1 - ĐB;
- Tòa án tỉnh ĐB;
- Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký, đóng dấu)

Trần Thị Thu Trà